

Số: 652/2020/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 303/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thụy Như T; sinh năm: 1981; địa chỉ: 61/1, đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Anh Nguyễn Ngọc N; sinh năm: 1977; địa chỉ: 308, đường M, phường N, thành phố P, tỉnh Quảng Ngãi.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số: 077/2017, do Ủy ban nhân dân Phường R, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 tháng 4 năm 2017, có cơ sở xác định hôn nhân giữa chị Nguyễn Thụy Như T và anh Nguyễn Ngọc N được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Theo đơn yêu cầu và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/6/2020, chị Nguyễn Thụy Như T và anh Nguyễn Ngọc N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: Không có; về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: Không có.

[3] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thụy Như T và anh Nguyễn Ngọc N thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số: 077/2017, do Ủy ban nhân dân Phường R, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 tháng 4 năm 2017 hết hiệu lực)

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

**2.** Về lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, do chị Nguyễn Thụy Như T và anh Nguyễn Ngọc N phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị Nguyễn Thụy Như T và anh Nguyễn Ngọc N đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0025831 ngày 11/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- UBND Phường R, quận C,  
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Mai Diệp Tuấn**